

Burma Rock

Có gì đặc biệt trong bức hình này?

Hình chụp một dãy đá núi gần một cái hồ ở Miến-điện (Burma) và chỉ có thể chụp được trong một ngày đặc biệt trong năm, khi mặt trời chiếu vào một góc cạnh đặc biệt.



Khi phản chiếu ánh mặt trời sẽ soi bóng dưới hồ như dưới đây:



Đặc biệt: Nếu quý vị nghiêng đầu về bên trái thì sẽ thấy cái đặc biệt đó như dưới đây.



Diệu Ngọc suru tâm

(Chú ý: Xin đừng phổ biến ngoài Hương Đạo)



SAN HÔ (Coral)

San hô do một loại sinh vật lấy chất vôi (calcium) từ nước biển tạo thành nên có thể nói đó là một loại đá vôi. San hô xuất hiện dưới nhiều màu sắc: Đỏ, trắng, hồng, vàng và cũng có màu cam. San hô đỏ được người ta dùng nhiều trong khoa chiêm tinh bói toán. San hô có màu đỏ vì chứa iron oxide (oxit sắt), san hô màu đỏ hoặc màu đỏ nhạt được coi là có giá trị hơn cả.

San hô đỏ có giá trị cao thường tìm thấy ở các vùng biển ở Pháp, Tây Ban Nha, Hồng Hải, trong vùng vịnh Nhật Bản hoặc vùng biển phía Tây Bắc Phi Châu...

San hô được tìm thấy ở vùng biển nước trong, ở chiều sâu từ 5 thước đến 50 thước. San hô ở càng sâu thì càng nhẹ. San hô giả được người ta làm bằng bột nghiền từ ốc xa cừ và đá cẩm thạch, cũng có thể làm bằng plastic hoặc bằng gỗ.

Ảnh hưởng của san hô trong thuật chiêm tinh:

Người ta cho rằng san hô đỏ chịu ảnh hưởng của sao Hỏa (Mars), người nào có ngày tháng sinh chịu ảnh hưởng của sao Hỏa thì mang san hô đỏ trong người sẽ được mang lại điềm lành. Nhưng san hô phải đẹp, màu đỏ thật tươi, không nứt, không có lỗ hang, hình tròn hoặc bầu dục và bề mặt phải láng và sáng chói. Màu càng đậm thì ảnh hưởng càng mạnh.

San hô sẽ không có giá trị nếu bị nứt, nếu có chấm đen thì thật sự đó là những lỗ nhỏ nếu xem bằng kính khuếch đại (magnifier) hoặc nhiều màu trên cùng một mảnh hoặc có chấm trắng chấm đen... San hô được coi là tốt nhất khi được đánh thật bóng có màu đỏ đậm và sáng. Sẽ mang lại sự thịnh vượng tránh được hiểm nguy và các trở ngại.

San hô đỏ giúp cho người ta vượt qua được những phiền muộn (depression), giúp cho đàn bà tránh cảnh góa bụa. Nó còn giúp cho người ta tránh được những ác mộng, sự bạo động... Hơn nữa nó còn giúp trong thiền định để mang lại hạnh phúc.

Ngoài ra nó còn có thể làm cho một người từ thụ động, bi quan trở thành năng động và lạc quan hơn, đem lại cho người đeo một sức mạnh về thể lực đầy sinh khí. Đối với những người ở cương vị chỉ huy sẽ hoàn thành công việc tốt đẹp.

San hô đỏ còn giúp cho cuộc sống lứa đôi tốt đẹp hơn, có khả năng tăng cường sinh lý, đặc biệt là cho đàn ông. Nó cũng có khả năng chống lại các ma thuật (witchcraft) những tai nạn bất ngờ hoặc sét đánh. Rất tốt cho giới cảnh sát và binh sĩ.

Người ta còn nói rằng nó sẽ đổi màu để báo hiệu cho người đeo nó biết trước một sự suy yếu về sức khỏe sắp xảy ra.

San hô đỏ truyền đi màu vàng của vũ trụ có ảnh hưởng tới máu huyết, xương tủy, giúp hệ miễn dịch. Nó còn có thể giúp chữa trị các bệnh như cảm, nhức đầu, vàng da và các bệnh về máu huyết. Nếu đeo san hô đỏ sau 3 tháng mang thai có thể ngừa được hư thai.

Muốn có được ảnh hưởng tốt của san hô đỏ thì phải có trọng lượng từ 6 grams trở lên mặc dù có người nói từ 3 grams trở lên và phải được nạm trong vỏ bằng hợp kim vàng/đồng hoặc bằng bạc. Tốt nhất là 9, 11 hoặc 12 grams.



Diêu Ngọc Suru tâm trên mạng

Minh Liên phỏng dịch

MÁU CHẢY RUỘT MỀM !

Phạm Đà Giang

Mấy năm vừa qua Miền Trung VN là nơi luôn hứng chịu những cơn thịnh nộ của thiên nhiên, cơn bão XANGSANE quét ngang qua Đà Nẵng ngày 2-10-2006, là một điển hình. Cơn bão này đã tàn phá không biết bao nhiêu nhà cửa và lấy đi nhiều sinh mạng con người, trong đó có gia đình chị Nguyễn thị Năm.



Cả nhà 4 người leo lên mái nhà khi nước lũ dâng cao. Dòng nước cuốn trôi căn nhà cùng chồng với 2 đứa con thơ của chị ra cửa biển đảo Tiên Sa. Vì một đợt sóng mạnh ập xuống, đánh vỡ căn nhà tan tành thành nhiều mảnh. Chồng chị chết, 2 đứa con cũng chết luôn.

Bão lụt miền Trung

2-10-2006

*Bà con chòm xóm làm cho chị
Năm gian nhà ngay trên nền nhà
cũ của chị, khang trang nhất làng*



Riêng chị Năm bám được vào cây cột nhà

trôi bênh bồng trên sóng nước 3 ngày 3 đêm thì được sóng xô đẩy vào bờ thuộc huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam, chị được cứu sống nhưng phải cưa mất một chân trái vì bị cá ăn từ ngoài biển. Sau khi xuất viện, được đồng bào cùng khổ như chị dựng cho chị căn nhà khang trang nhất xóm. Tôi từ Úc về thăm quê hương, đến xóm làng sau một năm bão lụt tàn phá. Ghé thăm nhà của chị trước tiên. Tôi ngạc nhiên thấy chị đang chăm sóc cho bốn cháu bé đang ăn cơm chỉ có đĩa muối trộn thêm chút bột ngọt. Đứa nhỏ nhất vẫn còn đang ẵm ngửa, trong lúc chị Năm cụt một chân. Tôi nhẹ nhàng lên tiếng:

- Xin chào chị! Chị và các cháu khỏe chứ? Ừa! chị sanh đẻ thế nào mà ba cháu lớn tuổi gần bằng nhau sao kỳ vậy?

Chị Năm quay lại nhìn tôi với một thoáng đượm vẻ u buồn! Tôi nhìn chị, nhận thấy đó là một thiếu phụ còn trẻ, tuy lam lũ nhưng vẫn mang dáng nét thanh tú, thùy mị của một thôn nữ miền Thùy dương cát trắng... Mà Phan Lạc Tuyên đã từng ngây ngất:

"Anh về qua xóm nhỏ
Em chờ dưới bóng dừa
Nắng chiều lên mái tóc
Tình quê hương đơn sơ"

Đoạn chị trả lời:

- Kính chào anh, em có hai cháu thôi; đứa trai 7 tuổi và đứa gái 5 tuổi đã chết cùng với bố của chúng trong trận bão lụt vừa qua. Chỉ còn mình em sống sót và còn bị cụt một chân trái nữa... Còn 4 cháu bé này là con của những người đã chết cũng trong trận lũ lụt ngày 2 tháng 10 năm 2006 đó. Một mình em còn sống sót, thân xác bị tàn phế mà tâm hồn như đã chết theo chồng con rồi!!!

Tôi ngậm ngùi hỏi lại chị:

- Với sự tan nát cả thân xác lẫn tâm hồn như vậy thì chị lấy gì sinh sống hàng ngày?

- Thưa anh, người dân ở đây vốn nghèo khó. Thế nhưng, trước cảnh: "Máu chảy, ruột mềm!" thì lòng hảo tâm lại không thiếu; Ngày em xuất viện, một thân một mình, chơ vơ và cô đơn ngay trên nền nhà cũ của mình! Mà nơi đây ngót mười năm vợ chồng con cái từng quây quần sống hạnh phúc bên nhau. Giờ này, nhà đã trôi ra biển, chồng và con cũng chôn vùi dưới lòng biển khơi... Em đang chơi vui thì bà con góp công góp của; chung sức dựng lại cho em căn nhà một gian tươm tất, trong lúc hoàn cảnh của mọi người cũng đều chịu cảnh thiên tai y như em. Ấy vậy mà họ vẫn thắt lưng buộc bụng, tự chịu đựng sự thiếu thốn để chia sẻ và đùm bọc sự sống cho em đến ngày hôm nay đó anh ạ!

Nghe chị Năm kể, tôi phải quay đi nơi khác để dấu niềm xúc động và gạt dòng lệ đang trào dâng lên khóe mắt! Rồi tôi hỏi tiếp:

- Thế còn bốn cháu bé này?

Nghe tôi hỏi, chị gượng cười vì chính chị cũng đang khóc cho số phận hẩm hiu của mình. Đoạn chị kể:

- Em nhận sự cưu mang của bà con mấy tháng liền, rồi em cũng phải tự túc một phần khi vết thương ở chân bớt dần... Cho nên mấy ngày đầu em qua bến đò An Hải đi xin sự bố thí của khách sang sông, bốn ngày sau, bỗng em thấy một cháu bé trai cũng đi ăn xin như em, nhưng nằm chung với đám người lớn ngoài hiên



chợ. Em biết thế nào cháu bé này cũng bị đám "cái bang" đó lợi dụng. Nghĩ vậy, em mới báo với cháu về nhà em ở. Cháu mừng quá, thế là chiều hôm đó em đưa cháu ấy về ở chung nhà với em. Và hỏi ra mới biết cháu tên Hoàng và chính gia đình cháu cũng bị chết cả nhà trong trận bão ngày 2-10-2006. Sáng hôm sau em đi xin một mình, để cháu Hoàng ở nhà chơi với mấy đứa trẻ lối xóm. Bữa nay em qua sông, đến chợ

Hàng, rạo quanh phố thì chợt thấy một cháu trai còn bé quá ngồi một mình trước quầy hàng bán vải, em lại gần thì cháu đưa bàn tay nhỏ xíu xin ăn! Em ngồi xuống bên cháu thì cháu vội nhào mình vào lòng em, phải chăng để tìm hơi ấm của tình yêu thương? Em liền ôm lấy cháu mà bủn rủn cả chân tay, em không khóc nhưng nước mắt cứ giàn giụa... Em hôn cháu, thì ra cháu cũng đang khóc từ lúc nào! Có lẽ vì tủi thân? Hay bởi từ lâu lắm rồi, nay mới được nằm vào vòng tay triu mến của người lớn mà không cần biết là ai? Hỏi cháu tên gì? Cháu chỉ lắc đầu không biết. Em liền nghĩ đến Hoàng đang ở nhà, nên em đặt tên cho cháu là Đế. Hy vọng sau này lớn lên các cháu làm vua (Hoàng Đế). Không phải làm vua với thiên hạ, mà làm vua với chính mình...



Chị Năm kể tới đây, tôi bật cười:

- Sao chị không mong cho cháu làm "người" mà lại mong cho cháu làm "vua"? Vì làm người khó hơn làm vua rất nhiều chị ạ!

Nghe tôi nói vậy, chị Năm nhìn thẳng vào tôi với cặp mắt ngờ ngác đầy vẻ ngây thơ khờ dại. Tôi liền giải thích:

- Chị Năm ơi! Làm vua dễ ợt à! Ai làm mà chả được. Trái lại làm người cho ra người thì rất khó, nhất là làm người được như chị lại còn khó khăn vô vàn, mấy ai trên thế gian này đã làm được như chị đang làm! Chị có hiểu hay chẳng?

- Anh nói cái gì, em không hiểu cái gì ráo trọi

- Thôi thì chị nói tiếp đi đã.

Chị Năm im lặng một thoáng, vẻ đăm chiêu rồi nhẹ nhàng nói tiếp:

- Vâng, sau khi bồng cháu Đế về đến nhà, thì cháu Hoàng đã nấu xong soong cháo đặc để ăn bữa cơm chiều. Em múc cháo cho các cháu ăn với mấy quả cà muối, ngồi nhìn chúng ăn một cách ngon lành... Lòng em chùng xuống! Thoáng đã hết soong cháo; không còn phần ăn cho em mà lòng thì vui chan chứa! Cảm thấy không ăn mà đã no lòng... Chờ cho hai cháu ăn xong, em mới gọi Hoàng và Đế lại ngồi gần bên nhau, rồi em nói: -Hoàng 5 tuổi, Đế không biết, chỉ độ 3 tuổi thôi, từ nay là em của Hoàng, và Hoàng là anh của Đế. Nên Hoàng luôn phải chăm sóc cho em và không được đánh em. Còn di, tạm xem như là mẹ cho đến khi có người nào đó đến nhận thì mẹ sẽ giao trả khi ấy mẹ hết là mẹ và cũng hết trách nhiệm đùm bọc các con nghe chưa? Em vừa dứt lời, Hoàng chạy lại ôm em kêu: -Mẹ! rồi cháu khóc nức nở! Còn Đế ngồi im, có lẽ chưa biết gì.

Sáng hôm sau, dậy sớm em nấu soong cháo đun 50% sắn mỳ, em ăn một bát để đi xin vùng chợ Cồn, trước khi đi em

dẫn cháu Hoàng ở nhà trông chừng em Đế và chia số cháo có ngần đó cho hai bữa, rồi chiều mẹ về sớm... Cháu Hoàng biết nghe lời, lên tiếng 'ạ'. Em liền ra đi khi ngoài trời chưa sáng hẳn... Và hàng ngày cứ đi đi, về về như thế; vừa xin vừa mót những thứ thừa vãi ở chợ mang về cho ba mẹ con cùng tạm sống.

Cho đến một hôm trên đường về, trời sắp tối, em bắt gặp một cháu đứng một mình chờ vợ bên lề đường, cời trần không manh áo, da dẻ xanh xao, bụng ỏng có lẽ vì sán lải. Em dừng chân ngồi xuống, hỏi: - "*Nhà cháu đâu?*", cháu lắc đầu! em hỏi tiếp: - "*Cháu đi đâu bây giờ?*", cháu lắc đầu! Em hỏi thêm: - "*Cháu đói bụng không?*", cháu gật đầu! Thế là em ôm cháu vào lòng, cháu gục đầu vào vai em mà không khóc.



Chiều tối đang xin ăn ở lề đường

Phải chăng cháu đã khóc quá nhiều, giờ không còn nước mắt để có thể khóc được nữa anh ạ! Rồi trên đường về dưới bóng chiều chập choạng, nhá nhem, tay xách, tay giắt cháu... Ôi! cảm cảnh cơ hàn cùng cực làm sao! Nhưng trong lòng em lại thấy vui, vui vì mình vẫn còn làm được một việc có ý nghĩa cho cuộc đời đầy khổ đau... Bước vào nhà thấy hai cháu Hoàng và Đế đang nằm ôm nhau khóc đã khan cả tiếng, phần vì đói, phần vì sợ ma và nhất là phần vì sợ mất mẹ thêm một lần nữa... Nhà không có đèn, trong bóng đêm em quờ quạng tìm được hai cháu để ôm và vỗ về:

- Các con cho mẹ xin lỗi, thôi nín đi, ra sân có ánh trăng mẹ đèn cho Hoàng một nửa cái bánh mỳ do ông khách ăn còn thừa cho mẹ, còn Đế mẹ đèn cho củ khoai lang to tướng nè. Còn em bé nữa mẹ mới dặt về còn đứng kia, mẹ sẽ cho ít cơm xào của người khách ăn dở mẹ xin gói mang về đây này... Hoàng vừa ăn vừa lên tiếng:

- Thế còn mẹ ăn gì?

Em trả lời cháu:

- Ôi! Mẹ ăn ngoài chợ rồi...

Kỳ thật em có ăn gì đâu, em nhìn cho chúng ăn là em thấy đã no bụng rồi mà anh.

Nghe lời chị Năm kể khi "*bụng chị đói mà lòng tôi đau!*". Nhìn cuộc sống của chị vốn đã làm than cơ cực rồi mà còn ôm mấy cháu mồ côi nữa, khiến đang khổ lại càng khổ thêm. Tại sao chị ta có thể can đảm quên mình mà mở rộng vòng tay cứu mang cho cả những người mình không quen biết! trong lúc chính chị đang sống tận cùng của kẻ bất hạnh rồi. Đạo Phật có câu: "*TỰ GIÁC, GIÁC THA*". Tức là hãy tự cứu mình trước đã, rồi sau mới cứu đến người khác...

Trường hợp chị Năm thì ngoại lệ; chị đang cần mọi người cứu giúp chị cả tinh thần đến vật chất; bởi thiên tai đã tàn phá toàn diện gia đình của chị: Chồng, con chết hết, tài sản nhà cửa trôi ra biển hết, bản thân chị cũng cụt mất một chân trái... Chị đang chịu khổ đau quá to lớn! Không còn thăm cảnh khổ đau nào cao hơn được nữa... Nếu tôi là chị, tôi sẽ không còn nghị lực để sống thêm ngày nào.

- Thôi, chị kể tiếp cho tới hôm nay đi.

- Em đã nhờ bác Tám Lú xin cho cả 3 cháu vào học lớp mẫu giáo khi nào có trường lớp được tái lập. Ba tuần sau các cháu được đi học. Riêng em vẫn đi ăn xin lúc ở bến đò, lúc ở chợ. Còn hay chợ Hàng... Tuy nhiên, thỉnh thoảng bà con lối xóm kiếm được củ khoai, cái bắp thường cóp nhặt mang về cho mẹ con em...



bỏ con trong nôi bên đường rồi đi

Cho đến một sáng trên đường ra bến sông em thấy cái nôi, mà ai đó bỏ ven đường bên trong có một hài nhi đang khóc mà môi đã tím bầm, em vội bồng bé lên, thấy chân tay lạnh cóng. Em lật đặt vạch vú cho cháu bú để truyền năng lượng hơi ấm cho cháu chứ làm gì có sữa mà cho bú! Thế rồi em thất thểu ôm cháu trở về và mang thẳng cháu sang nhà chị Tư bên cạnh đang có con mọn xin cho cháu bú... Và từ đó trong nhà thêm một cháu đang ấm ngửa đây anh ạ!

- Thế chính quyền có trợ giúp gì không? Tôi hỏi chị.

- Có chứ anh, nhưng chẳng thấm vào đâu. Chẳng hạn sau ngày em ra viện, được cấp cho 5kg gạo, 4 mét vải tám vẩy thôi. Còn chủ yếu là chòm xóm bà con đùm bọc và đi ăn xin là chính, nếu chờ nhà nước cứu trợ thì 5 mạng này đã ra người thiên cổ rồi.

Nghe toàn bộ câu chuyện chị Năm kể về mình và chứng kiến tận mắt toàn cảnh bức tranh cuộc đời thực tế với đầy sắc độ âm ảm và tăm tối. Làm tâm hồn tôi phải ngậm ngùi chua xót đắng cay... Nghĩ về sự chịu đựng và tấm lòng vô lượng của chị, khiến tôi tự thấy mình quá nhỏ bé và hèn mọn. Nếu so với chị Năm.

(Nhà chị Tư có con mọn xin cho cháu bú nhờ!)

Tôi trút tất cả số tiền chất chiu kể từ ngày tới Úc để mong một ngày về thăm quê hương cho thỏa lòng mong nhớ để biếu chị. Thăm quê hương mà nghe và nhìn thấy cảnh này, thì thà đừng thăm còn hơn; để khỏi phải náo lòng bởi phải suy tư trần trở vì nỗi khổ đau của đồng loại...



Tôi đổi chuyến bay trở về Melbourne sớm hơn một tháng, thay vì tháng rưỡi.